



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
THAINGUYEN UNIVERSITY

ISSN 1859 - 2171

TẠP CHÍ
KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ
JOURNAL OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN - KINH TẾ
SOCIAL SCIENCES - HUMANITIES - ECONOMICS

Tập 175, số 15, 2017

CHUYÊN SAN KHOA HỌC XÃ HỘI – NHÂN VĂN – KINH TẾ

Mục lục	Trang
Bùi Hoàng Tân - Tình hình sở hữu ruộng đất công ở huyện Hà Châu, tỉnh Hà Tiên qua nghiên cứu tư liệu địa bạ năm Minh Mạng thứ 17 (1836)	3
Đoàn Thị Yến - Vua Tự Đức với vấn đề Công giáo trước và sau năm 1862	9
Trần Minh Thuận - Vấn đề ruộng đất và các cuộc đấu tranh tự phát của nông dân ở tỉnh Bạc Liêu thời Pháp thuộc	15
Đồng Văn Quân - Các kiểu chế độ dân chủ trong lịch sử và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay	21
Lê Thị Giang, Lê Thị Hương - Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về con người và xây dựng con người	27
Cao Thị Phương Nhung, Ngô Thị Quang - Chủ tịch Hồ Chí Minh bàn về công tác học tập lí luận trong tác phẩm “Diễn văn khai mạc lớp học lí luận khóa I trường Nguyễn Ái Quốc”	33
Lưu Thu Trang - Bi kịch của nhân vật Grigori Melekhov qua mối quan hệ với hai nhân vật nữ Aksinia và Natalia trong tác phẩm <i>Sông Đông êm đềm</i> (M. Sholokhov)	39
Hoàng Thị Tuyết Mai - Thế giới trăng trong thơ Nguyễn Huy Oánh	45
Nguyễn Diệu Linh - Cá sinh trong văn hóa ẩm thực của người Thái trắng ở xã Sơn A, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	49
Nguyễn Thị Tân Tiến, Hà Thị Hằng - Sự khác biệt về kết quả chuẩn đầu ra tin học của sinh viên học học phần Tin học đại cương với sinh viên đạt chứng chỉ IC3 ở trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên	55
Đầu Thị Thu - Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế nghề nghiệp	61
Nguyễn Ngọc Bích, Dương Tố Quỳnh - Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn bóng chuyền cho sinh viên trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên	67
Lưu Quang Sáng - Một số phương pháp dạy học chữ Hán cho người Việt	73
Hoàng Thị Hải Yến - Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức trong việc xây dựng đạo đức, lối sống cho sinh viên trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – Đại học Thái Nguyên hiện nay	79
Phùng Thị Tuyết, Nông Hồng Hạnh - Đánh giá trong dạy học qua đề án ở bộ môn tiếng Trung Quốc - Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên	85
Trần Hoàng Tinh - Thực trạng và biện pháp xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện giáo dục tính kỷ luật cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh	91
Hoàng Thị Lý - Vai trò của hoạt động giảng dạy trong việc làm tăng khả năng đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên năm nhất	97
Dương Thị Hồng An, Đặng Phương Mai - Đánh giá phần mềm hỗ trợ học tập và giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên	103
Tạ Thị Mai Hương, Nguyễn Văn Thịnh, Nguyễn Thị Hạnh Hồng - Tác động của việc sử dụng hồ sơ bài tập lên sự phát triển kĩ năng nghe hiểu của sinh viên: nghiên cứu trường hợp tại trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh – Đại học Thái Nguyên	109
Trần Tuấn Anh, Đỗ Văn Hải, Trần Thị Thu Thủy, Hoàng Văn Hùng - Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu phục vụ công tác quản lý tại phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai	115
Nguyễn Thị Gấm, Đào Thị Hương - Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ ngân hàng tới sự thỏa mãn của khách hàng tại Vietinbank - chi nhánh Thái Nguyên	121
Nguyễn Thị Thanh Thủy - Đầu tư trực tiếp nước ngoài với sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam	129

Chu Thị Hà, Đỗ Thị Hà Phương, Nguyễn Thị Giang, Lin Xiao Wu - Nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của người lao động tri thức tại Việt Nam	135
Trần Viết Khanh, Đỗ Thúy Mùi - Một số giải pháp phát triển nông nghiệp vùng Tây Bắc	141
Nguyễn Thị Lan Anh - Tăng cường quản lý sử dụng kinh phí cho hoạt động y tế tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên	147
Nguyễn Thị Giang, Đỗ Thị Hà Phương, Chu Thị Hà, Hồ Lương Xinh - Hiệu quả kinh tế trong sản xuất nấm ăn của các hộ gia đình ở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	153
Đỗ Thị Vân Hương - Phân tích hiệu quả mô hình trồng cây cà phê chè (<i>Arabica</i>), cây mắc ca (<i>Macadamia</i>) tại xã Ảng Tờ, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên	159
Đặng Ngọc Huyền Trang, Dương Thị Thùy Linh - Xác định mối quan hệ giữa nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài và cán cân thương mại ở Việt Nam	165
Dương Thị Tinh - Thực trạng tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước năm 2016 và giải pháp cho những năm tiếp theo	171
Phạm Thị Thanh Mai, Nghiêm Thị Ngoan - Đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm chè mang chỉ dẫn địa lý “Tân Cương” của tỉnh Thái Nguyên	177
Nguyễn Thị Thảo - Kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011-2015	183
Nguyễn Thị Lan Anh, Đào Thị Hương - Phát triển mối liên kết các tác nhân trong chuỗi giá trị ngành hàng chè tỉnh Thái Nguyên	189
Trần Thùy Linh, Đỗ Hoàng Yến - Hoàn thiện các quy định về xác định hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường theo Luật Cạnh tranh 2004	195
Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Ngô Thị Quỳnh Trang, Phạm Thị Thu Phương, Hoàng Thị Lan Hương - Các rào cản trong việc áp dụng tiêu chuẩn khách sạn xanh ASEAN tại Hà Nội	201
Phan Thị Vân Giang, Phạm Bảo Dương - Một số vấn đề lý luận và bài học kinh nghiệm liên kết kinh tế trong chăn nuôi và tiêu thụ lợn thịt	207

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI ĐA MỤC TIÊU PHỤC VỤ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TẠI PHƯỜNG CỐC LÉU, THÀNH PHỐ LÀO CAI

Trần Tuấn Anh^{1*}, Đỗ Văn Hải¹,
Trần Thị Thu Thủy², Hoàng Văn Hùng¹
¹Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai
²Trường Đại học Nông Lâm - ĐHT Thái Nguyên

TÓM TẮT

Song song với quá trình đổi mới của đất nước, công tác quản lý Nhà nước về đất đai cũng ngày càng hoàn thiện góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, hội nhập quốc tế. Cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai theo đó được phát triển trở thành một trong những công cụ hỗ trợ đắc lực. Trong xu thế chung của ngành, phường Cốc Lếu - một trong những đơn vị hành chính trung tâm của thành phố Lào Cai cũng đang gặp khó khăn trong công tác xây dựng CSDL đất đai do tính đồng bộ giữa các nguồn dữ liệu chưa cao. Nghiên cứu đã xây dựng mô hình không gian mặt đất tổng quát và dữ liệu thông tin thuộc tính đa mục tiêu chi tiết đến từng thửa đất, đồng thời chỉ ra những hạn chế trong công tác xây dựng CSDL đất đai tại địa bàn. Kết quả đạt được phục vụ cho công tác quản lý thông tin đất đai một cách hiệu quả, hỗ trợ truy cập nhanh chóng và chính xác. Ứng dụng công nghệ GIS bước đầu đã xây dựng được bản đồ mô hình của khu vực làm tiền đề cho các nghiên cứu chi tiết trong công tác quy hoạch, đo đạc và mô hình đa chiều. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được đồng bộ trên cả nước để có thể đáp ứng được yêu cầu về quản lý Nhà nước về đất đai trong tương lai.

Từ khóa: Cơ sở dữ liệu đất đai, GIS, quản lý đất đai, đa mục tiêu, Lào Cai.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đất đai là nguồn tài nguyên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Nó cũng là yếu tố mang tính quyết định sự tồn tại và phát triển của con người và các sinh vật khác trên trái đất. Đất đai là tài sản mãi mãi với loài người, là điều kiện để sinh tồn, là tư liệu sản xuất cơ bản trong nông, lâm nghiệp [6].

Trong quá trình đổi mới của nước ta, ngành Quản lý đất đai đã đạt được những thành tựu quan trọng, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh, hội nhập quốc tế. Đảng và Chính phủ trong thời gian qua cũng đã ban hành nhiều văn bản quan trọng chỉ đạo về công tác xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai, đặc biệt Nghị Quyết số 19-NQ/TW ngày 31/10/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ

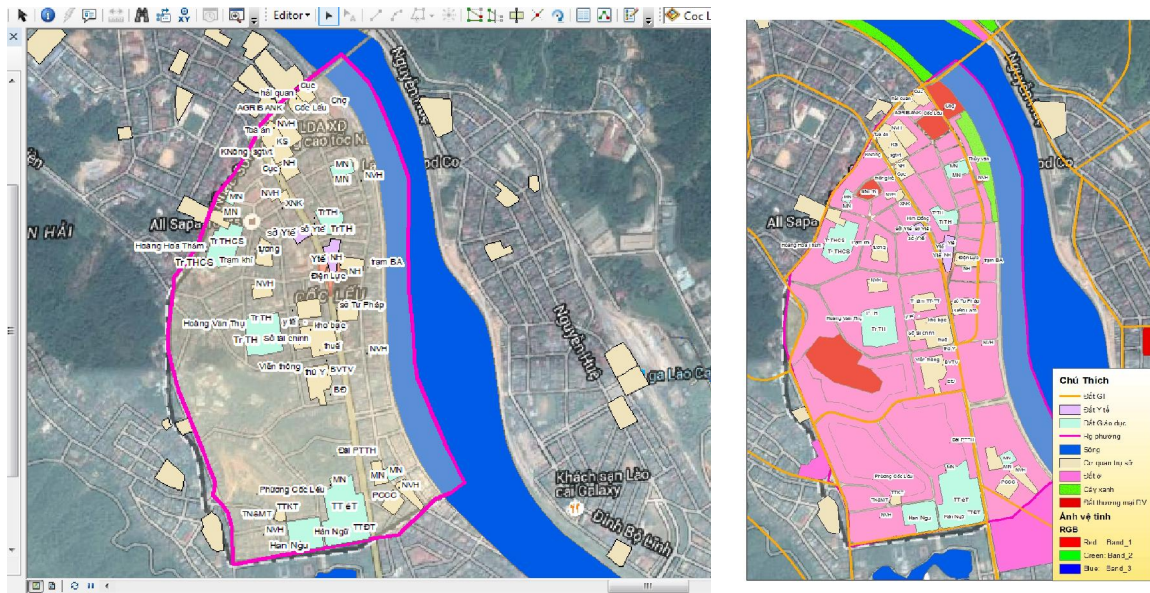
bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là một trong những địa bàn gặp nhiều khó khăn trước mục tiêu hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai do nguồn dữ liệu đăng ký hầu hết còn ở dạng giấy, chưa được chuyển đổi sang dạng số.

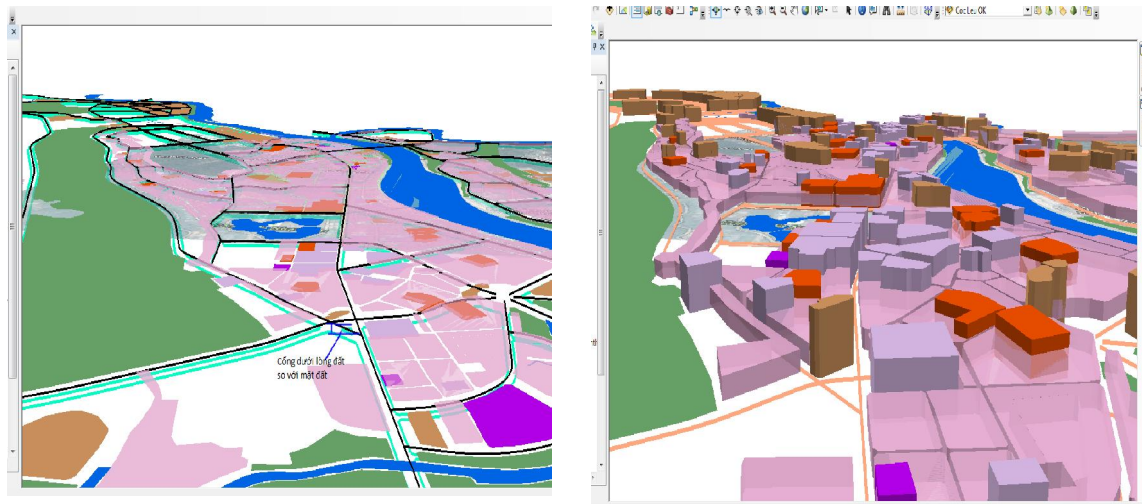
Trong khi đó, số lượng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải sử dụng phương pháp trích đo chiếm tỷ lệ lớn, nên việc quản lý dữ liệu còn manh mún, phân tán, mỗi khi có yêu cầu báo cáo tổng hợp lại mất rất nhiều thời gian, dữ liệu còn thiếu chính xác. Do đó, việc thiết lập hệ thống thông tin đất đai thống nhất đa mục tiêu là vô cùng cần thiết [3].

Nhận thức được vai trò quan trọng của vấn đề, cùng với mong muốn góp một phần sức mình trong công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đa mục tiêu phục vụ quản lý nhà nước về đất đai. Chúng tôi tiến hành thực hiện nghiên cứu đề tài: “Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu phục vụ công tác quản lý tại phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”.

* Tel: 0948 577 001; Email: trantuananhtmt@gmail.com



Hình 2. Cơ sở dữ liệu mặt đất

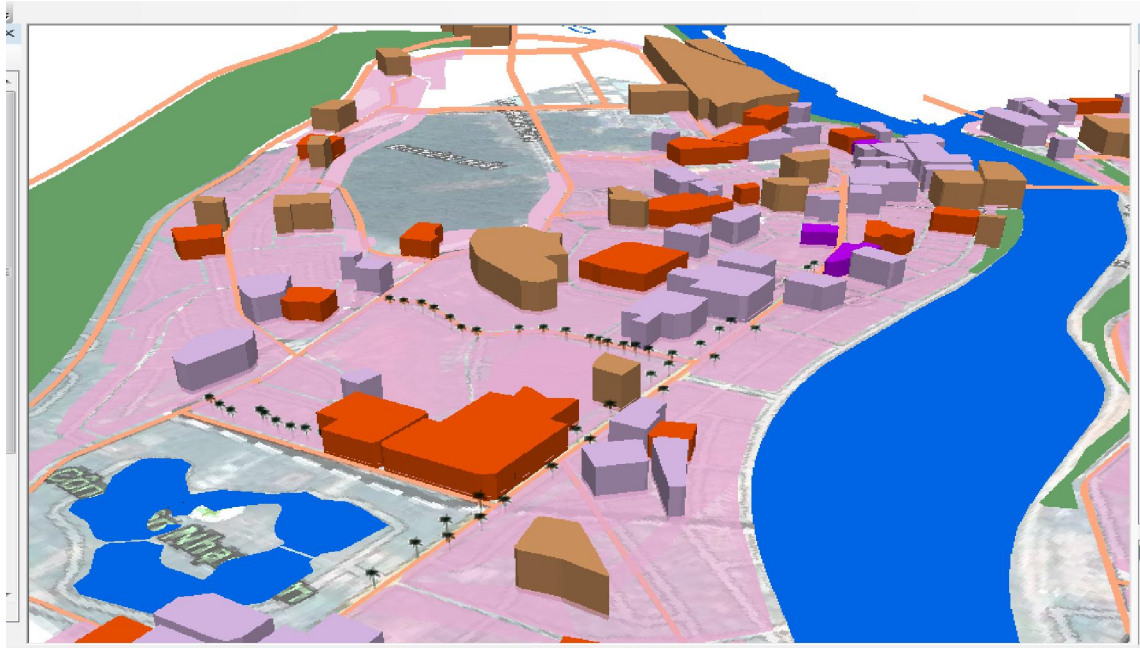


Hình 3. Mô hình hệ thống cấp thoát nước và nhà ở phường Cốc Lếu

Việc xác định hệ CSDL dưới lòng đất và trên mặt đất là cơ sở cho việc mô hình hóa hệ thống thông tin đất đai được thuận tiện, trở thành công cụ hỗ trợ công tác quản lý Nhà nước về đất đai [3]. Dựa trên CSDL về hệ thống cống rãnh thoát nước trên địa bàn; hệ thống cây xanh trên các tuyến phố; hệ thống cơ sở vật chất (dữ liệu về các tòa nhà, khu công viên v.v.) đã mô hình hóa không gian hệ thống cơ sở dữ liệu bề mặt một cách tổng quát như sau (hình 4).

Xây dựng cơ sở dữ liệu thuộc tính

Các dữ liệu thuộc tính sau khi thu thập được tổ chức hệ thống lại theo các trường (fields) dữ liệu và tại mỗi hàng ghi thông tin thuộc tính chi tiết của mỗi thửa đất. Các thông tin được biên tập theo hệ thống các trường như sau (bảng 1).

**Hình 4.** CSDL không gian phường Cốc Lếu**Bảng 1.** Các trường dữ liệu thuộc tính chi tiết của thửa đất

STT	Tên Trường	Type	Giải thích
1	STT	Short Interger	Số thứ tự trong bảng thuộc tính
2	To_so	Long Interger	Số thứ tự tờ bản đồ địa chính của phường
3	Thua_so	Short Interger	Số thứ tự thửa trong 1 bản đồ
4	Chu_su_dung	Text	Họ tên chủ sử dụng
5	Địa_chi	Text	Địa chỉ của chủ sử dụng
6	Dien_tich	Long Interger	Diện tích của thửa đất tính theo m2
7	Muc_dich_su_dung	Text	Mục đích sử dụng đất làm gì
8	Tinh_hinh_GCN	Text	Có GCN quyền sử dụng đất hay chưa
9	Tranh_chap	Text	Có tranh chấp đất không
10	Vi_Tri	Short Interger	Vị trí của thửa đất trong vùng xét
11	Gia_QĐ	Long Interger	Giá của thửa đất theo nhà nước
12	Gia_TT	Long Interger	Giá của thửa đất theo thị trường
13	Ten_Truc_chinh	Text	Tên trục đường chính đi qua thửa đất
14	Ten_Truc_phu	Text	Tên ngõ đi qua thửa đất
15	Thue_truoc_ba	Float	Thuế trước bạ khi chuyển quyền sdd
16	Thue_sdd	Float	Thuế phải đóng hàng năm để sử dụng đất
17	Ghi_chu	Text	Các ghi chú khác nếu cần

Các thông tin trên được lấy từ bản đồ địa chính đã quy chủ, kết hợp thu thập bảng giá đất hàng năm và tính toán thuế chi thửa đất.

Đối với các công trình trên, dưới mặt đất hệ thống thông tin được xây dựng theo các trường thông tin sau (bảng 2).

Bảng 2. Các trường dữ liệu thuộc tính các công trình trên, dưới mặt đất

STT	Tên Trường	Type	Gải thích
1	STT	Short Interger	Số thứ tự trong bảng thuộc tính
2	Ten	Text	Tên của công trình dưới đất
3	Loai	Short Interger	Loại công trình
4	Co_quan_qly	Text	Cơ quan quản lý công trình
5	Tinh_trang	Text	Hoàn thành hay chưa
6	Do_sau	Float	Độ sâu, cao công trình so với mặt đất

Các dữ liệu đều có thông tin thuộc tính, như tên công trình, loại nhà, số tầng,... để phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý cũng như có định hướng cho quy hoạch sử dụng đất đô thị trong thời gian tiếp theo. Bảng thuộc tính xây dựng được định dạng như sau (bảng 3).

Bảng 3. Bảng thuộc tính chi tiết thửa đất phường Cốc Lếu

	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L	M	N	O	
1	STT	To_so	Thua_so	Chu_su_dung	Địa_chi	Diện_tích	Mức_dịch_sử_dụng	Tình_hình_GCN	Tranh_chap	Vị_Tri	Gia_QĐ	Gia_TT	Ten_Truc_chính	Ten_Truc_phu	Thuê_trước_ba	Thu
2	1	1	1	Nguyễn Mạnh Hùng	Đường	200	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	300000000	
3	2	1	2	Le Hong Cau	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	
4	3	1	3	Hoang Van Phuong	Đường	101	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	151500000	
5	4	1	4	Vu Van Linh	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
6	5	1	5	Tran Thi Lien	Đường	80.5	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	120750000	
7	6	1	6	Vu Trong Loi	Đường	57.6	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	86400000	
8	7	1	7	Nguyễn Văn Hai	Đường	200	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	300000000	
9	8	1	8	Dam Ngoc Thon	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	
10	9	1	9	Dang Van Quang	Đường	101	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	151500000	
11	10	1	10	Hoang Anh Tuan	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
12	11	1	11	Nguyễn Văn Nien	Đường	200	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	300000000	
13	12	1	12	Bui Van Cuc	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	
14	13	1	13	Nguyễn Thị Thủy	Đường	101	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	151500000	
15	14	1	14	Nguyễn Văn Vinh	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
16	15	1	15	Nguyễn Thị Hoa	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
17	16	1	16	Vu Duc Ninh	Đường	200	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	300000000	
18	17	1	17	Le Van Khuong	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	
19	18	1	18	Vu Van Khue	Đường	101	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	151500000	
20	19	1	19	Le Van Vinh	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
21	20	1	20	Dinh Thi Nga	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	
22	21	1	21	Le Thi Tim	Đường	101	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	151500000	
23	22	1	22	Nguyễn Thị Thủy	Đường	130	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	195000000	
24	23	1	23	Ngo Thi Kim Dung	Đường	200	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	300000000	
25	24	1	24	Nguyễn Thị Lien	Đường	120	ONT	Có	Không	Mặt đường	5000000	8000000	Đường Nhạc Sơn	Không	180000000	

KẾT LUẬN

Qua triển khai xây dựng CSDL đất đai đa mục tiêu trên địa bàn phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thu được các kết quả như sau:

- Điều tra, tổng hợp được các số liệu, dữ liệu phản ánh đúng hiện trạng, cần thiết để phục vụ công tác biên tập bản đồ.
- Bản đồ số được biên tập hoàn chỉnh trên phần mềm ArcGis đã thể hiện đầy đủ các lớp thông tin về không gian (thửa đất, khoảnh đất, giao thông, thủy văn, địa hình v.v.) và thông tin thuộc tính (diện tích, địa danh, số lượng v.v.).

- Cơ sở dữ liệu thông tin không gian và thuộc tính được biên tập hoàn chỉnh, có thể cho phép truy vấn, thống kê các thông tin theo yêu cầu của người dùng một nhanh nhất.

Kết quả của đề tài cho thấy tính hiệu quả và khả năng ứng dụng của hệ thống thông tin địa lý trong việc xây dựng CSDL đất đai đa mục tiêu trong quản lý tài nguyên đất. Vì vậy, cần triển khai đồng bộ, xây dựng CSDL đa mục tiêu trên toàn bộ lãnh thổ. Các địa phương cần tạo cơ chế ưu tiên sử dụng công nghệ thông tin GIS vào quản lý các nguồn thông tin, đầy

mạnh đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng quy chuẩn chung và riêng cho các loại thông tin đầu ra để trong quá trình sử dụng sẽ tiện cho việc chia sẻ và kết nối cơ sở dữ liệu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Bình, Lê Thị Hoài Phương (2010), “Ứng dụng GIS để xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất theo vị trí phục vụ thị trường bất động sản tại phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng”, *Kỷ yếu hội thảo Ứng dụng GIS toàn quốc*, Nxb Nông nghiệp, tr. 52-62.
2. Nguyễn Trọng Bình, Trần Thị Băng Tâm (1996), *Hệ thống thông tin địa lý GIS*, Đại học Nông nghiệp I, Hà Nội.
3. Đỗ Đức Đồi (2010), *Cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu – thực trạng giải pháp*, Trung tâm Lưu trữ và Thông tin đất đai.
4. Trịnh Hữu Liên, Hoàng Văn Hùng (2013), *Xây*

dựng vùng giá trị đất đai phục vụ quản lý đất đai và định giá đất, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.

5. Quốc hội (2003), *Luật đất đai số 13/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003*
6. Nguyễn Thị Yến, Hoàng Văn Hùng (2012), “Nghiên cứu một số ảnh hưởng đến giá đất ở tại thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh năm 2011”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ – ĐHTN*, 98(10), tr. 69-74.
7. Peter A. Burrough và Rachael A. McDonnell (1998), *Principles of Geographical Information Systems*, Oxford.
8. Kamal T. Azar, Joseph Ferreira, Jr (1994), *Using GIS for estimating the spatial distribution of Land value in metropolitan Beirut*, Faculty of Engineering and Architecture, American University of Beirut.
9. Star, Jeffrey and Estes, John E. (1990) *Geographic Information Systems: An introduction*, Prentice-Hall inc., Englewood Cliffs, New Jersey.

SUMMARY

RESEARCH BUILDING MULTIPURPOSE DATABASE TO SERVICE LAND MANGEMENT IN COC LEU WARD, LAO CAI CITY

Tran Tuan Anh^{1*}, Do Van Hai¹, Tran Thi Thu Thuy², Hoang Van Hung¹

¹Thai Nguyen University – Lao Cai Campus

²TNU University of Agriculture and Forestry

Along with the renewal process of the country, the state management of lands is improved increasingly, in order to boost socioeconomy and strengthen defense and security, international integration. Database of land is developed to become one of the tools provided invaluable support. In the general trend of the development, Coc Leu ward - one of the central administrative unit of the city of Lao Cai is also struggling in the work of building a database of land because the synchronization among the data source is not high. Research has developed spatial models of ground and detailed data attribute of each parcel of land, while it points out the limitations in the area of land database. The achieved results could make a great contribution to the management of land information, support rapid and accurate access. Application of GIS technology developed model map of the area as the premise for the study detailed in the planning, measurement and multidimensional models. The construction of the land database is synchronized across the country to be able to meet the requirements of the State management over land in the future.

Keywords: database, GIS, land management, multipurpose, Lao Cai

Ngày nhận bài: 05/9/2017; Ngày phản biện: 11/10/2017; Ngày duyệt đăng: 29/12/2017

* Tel: 0948 577 001; Email: trantuananhtnmt@gmail.com

SOCIAL SCIENCE – HUMANITIES – ECONOMICS

Content	Page
Bui Hoang Tan - Ownership situation public field-land in Ha Chau district, Ha Tien province through studying cadastral registers of Minh Mang dynasty 17 (1836)	3
Doan Thi Yen - Tu Duc king's attitude towards Catholicism before and after 1962	9
Tran Minh Thuan - The land problems and spontaneous fights of farmers in Bac Lieu province under the French domination	15
Dong Van Quan - Types of democratic regime in the history and the present socialist democratic regime in our country	21
Le Thi Giang, Le Thi Huong - The original of formation of Ho Chi Minh thought on human beings, human development	27
Cao Thi Phuong Nhung, Ngo Thi Quang - Ho Chi Minh's talk about the study of theoretics in "the orientation speech at the opening ceremony of the first theoretics class at Nguyen Ai Quoc Institute"	33
Luu Thu Trang - The tragedy of Grigori Melekhov reflected in the relationship between Aksinia and Natalia in <i>Quietly Flows the Don</i> (M. Sholokhov)	39
Hoang Thi Tuyet Mai - The moon in Nguyen Huy Oanh's poetry	45
Nguyen Dieu Linh - <i>Onychostoma laticeps</i> in culinary culture of white Thai people in Son A commune, Van Chan district, Yen Bai province	49
Nguyen Thi Tan Tien, Ha Thi Hang - The differences of learning outcomes of students having taken the general informatics course with students obtaining the IC3 certificate at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy	55
Dau Thi Thu - Training pedagogical profession for students through real professional activity experience	61
Nguyen Ngoc Binh, Duong To Quynh - Testing and assessing the learning outcome of the volleyball subject for students at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration	67
Luu Quang Sang - Some suggestions of teaching Chinese characters for Vietnamese students	73
Hoang Thi Hai Yen - Applying Ho Chi Minh' ideology about morality in building morals, lifestyle of students in Thai Nguyen University of Technology currently	79
Phung Thi Tuyet, Nong Hong Hanh - Assessment of the project-based teaching and learning of the students major in Chinese at School of Foreign Languages, Thai Nguyen University	85
Tran Hoang Tinh - Situation and measures for planning and directing the implementation of disciplined education for students at centers for national defense and security education	91
Hoang Thi Ly - role of scaffolding activities in enhancing english reading skills among first year college students	97
Duong Thi Hong An, Dang Phuong Mai - Evaluating the EFL courseware at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology	103
Ta Thi Mai Huong, Nguyen Van Thinh, Nguyen Thi Hanh Hong - Effects of portfolios on improving listening comprehension skill for students: a case study at Thai Nguyen University of Economics and Business Administration	109
Tran Tuan Anh, Do Van Hai, Tran Thi Thu Thuy, Hoang Van Hung - Research building multipurpose database to service land mangement in Coc Leu ward, Lao Cai city	115
Nguyen Thi Gam, Dao Thi Huong - Influence of service quality on customer satisfaction at Vietinbank- Thai Nguyen branch	121
Nguyen Thi Thanh Thuy - Foreign direct investment with the socio-economic development of Vietnam	129

Chu Thi Ha, Do Thi Ha Phuong, Nguyen Thi Giang, XiaoLi Wu - Factors affecting knowledge workers' job motivation in vietnamese enterprises	135
Tran Viet Khanh, Do Thuy Mui - Some agricultural development solutions in Tay Bac	141
Nguyen Thi Lan Anh - Enhanced management in use expense resources of health care activities in Thai Nguyen National General Hospital	147
Nguyen Thi Giang, Do Thi Ha Phuong, Chu Thi Ha, Ho Luong Xinh - Solution to improve economic efficiency of mushroom production at households in Dai Tu district, Thai Nguyen province	153
Do Thi Van Huong - Analyse efficiency of Arabica and Macadamia crops at Ang To commune, Muong Ang district, Dien Bien province	159
Dang Ngoc Huyen Trang, Duong Thi Thuy Linh - Determining relationship between foreign direct investment inflow and trade balance in Vietnam	165
Duong Thi Tinh - Status of restructuring state-owned enterprises in 2016 and solutions for next years	171
Pham Thi Thanh Mai, Nghiem Thi Ngoan - Guarantee for intellectual property rights on the "Tan Cuong" tea geographical indications of Thai Nguyen province	177
Nguyen Thi Thao - Implementation results of the poverty reduction program in Thai Nguyen province in 2011-2015	183
Nguyen Thi Lan Anh, Dao Thi Huong - The development of the relationship between workers in the value brand only chain in Thai Nguyen province	189
Tran Thuy Linh, Do Hoang Yen - Improving regulations on defining dominant abusive practices under Vietnamese Competition Law 2004	195
Nguyen Thi My Hanh, Ngo Thi Quynh Trang, Pham Thi Thu Phuong, Hoang Thi Lan Huong - Barriers to ASEAN green hotel standard in the hotel industry: a case study in Ha Noi	201
Phan Thi Van Giang, Pham Bao Duong - Some theoretical issues and experience lessons of integration in pig raising and pork consumption	207